

## NỘI DUNG BÁO CÁO THEO CÔNG VĂN 1838/BGDĐT-GDĐTX NGÀY 09/5/2018

### 1) Thông tin chung về hoạt động của Trung tâm:

- a) Quyết định thành lập Trung tâm (gửi file); chức năng, nhiệm vụ được giao theo quyết định.
- b) Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (nêu cụ thể các loại hình và hình thức đào tạo, bồi dưỡng đang triển khai).

### 2) Các điều kiện đảm bảo chất lượng chủ yếu:

- a) Thông tin về cơ sở vật chất của Trung tâm

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I</b>	<b>Tổng diện tích đất quản lý, sử dụng</b>	<b>(m<sup>2</sup>)</b>	200
<b>II</b>	<b>Số cơ sở liên kết đào tạo</b>	cơ sở	
1	Tên cơ sở : Trung cấp Nghề Ninh Hòa Địa chỉ cơ sở: Số 02, Tân Định, tổ dân phố 17, Phường Ninh Hiệp, Thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa.	01	
2	Trường Trung cấp Nghề Vạn Ninh Địa chỉ: Thôn Tân Đức Đông, Xã Vạn Lương, Vạn Ninh, Khánh Hòa.		
<b>III</b>	<b>Phòng học các loại</b>	Phòng	
1	Phòng học lý thuyết	Phòng	02
2	Phòng thực hành (phòng máy)	Phòng	02
3	Phòng học đa chức năng (phòng lab,...)	Phòng	02
<b>IV</b>	<b>Tổng số thiết bị phục vụ đào tạo</b>		
1	Số máy tính sử dụng được	Bộ	60
2	Số máy tính có nối mạng LAN	Bộ	60
3	Máy cassette	Máy	02
<b>V</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng quy định số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 (đối với Trung tâm NC&amp;PT CNPM)</b>		
<b>V</b>	<b>Tổng số thiết bị dùng chung khác</b>		
1	Ti vi		
2	Máy Cassette		01
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu		02
5	Thiết bị khác...		
6	.....		

- b) Thông tin về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo,..)

Tên học liệu	Số lượng
Bài giảng UDCNTT; Tài liệu ôn tập.	01
Phần mềm thi trắc nghiệm dạng portable (dùng để luyện tập, hướng dẫn sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm)	01
<b>Tổng</b>	

c) Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Trình độ khác	Ghi chú
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC		
I	<b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>								
II	<b>Giáo viên</b>								
III	Giáo viên cơ hữu	3			3				
1	Giáo viên thỉnh giảng	7	1	6					
2	<b>Cán bộ quản lý</b>								
3	Giám đốc	01			01				
IV	Phó giám đốc								
1	<b>Nhân viên</b>								
2	Nhân viên văn thư	01			01				
3	Nhân viên kế toán	01			01				
4	Thủ quỹ	01			01				
5	Nhân viên khác	01						01	Tạp vụ
6	.....								

d) Địa chỉ trang web công khai thông tin về danh sách học viên được cấp chứng chỉ : <http://tinhoc.ntu.edu.vn> (tra cứu chứng chỉ đã cấp).

e) **Đối với Trung tâm NC&PT CNPM:** đề nghị báo cáo thêm nội dung bên dưới theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT.

STT	Nội dung	Điều kiện hiện tại (đánh dấu X)	
		Đáp ứng	Chưa đáp ứng
I	<b>Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị</b>		
1	Có phòng thi và các phòng chức năng đủ để tổ chức cả 2 phần thi trắc nghiệm và thực hành cho 20-30 thí sinh/đợt thi trở lên.	X	
a	Phòng thi đảm bảo đủ ánh sáng, bàn, ghế, phấn hoặc bút dạ, bảng hoặc màn chiếu; có đồng hồ dừng chung cho tất cả thí sinh theo dõi được thời gian làm bài; có máy in được kết nối với máy tính;	X	
b	Có thiết bị kiểm tra an ninh như cổng từ hoặc thiết bị cầm tay, nhằm kiểm soát được việc thí sinh mang vật dụng vào phòng thi;	X	
c	Có phòng làm việc của Hội đồng thi, có hòm, tủ hay két sắt, khóa chắc chắn để bảo quản hồ sơ thi.	X	
2.	Có hệ thống CNTT đảm bảo cho việc tổ chức thi trên máy	X	
a	Mạng máy tính nội bộ (LAN) gồm máy chủ, máy trạm có cấu hình cao được cài đặt hệ điều hành và phần mềm thi hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu thi; có thiết bị bảo mật hợp nhất cho hệ thống, thiết bị cân bằng tải đường truyền, thiết bị lưu trữ sao lưu dữ liệu, bộ lưu điện và nguồn điện dự phòng; tốc độ kết nối mạng nội bộ, kết nối Internet đảm bảo hoạt động thi trên máy;	X	

b	Số lượng máy tính phải đảm bảo mỗi thí sinh một máy riêng biệt và số lượng máy tính dự phòng phải đạt tối thiểu 10% trên tổng số thí sinh dự thi;	X	
c	Có máy ghi hình (camera) giám sát trực tuyến đảm bảo bao quát và ghi được toàn bộ diễn biến của cả phòng thi liên tục trong suốt thời gian thi; lưu trữ hình ảnh thi vào cơ sở dữ liệu của trung tâm.	X	
3	Khu vực thi phải đảm bảo các yêu cầu bảo mật, an toàn và phòng chống cháy nổ; có nơi bảo quản đồ đạc của thí sinh.	X	
<b>II</b>	<b>Quy định về nhân sự</b>		
1	Có giám đốc và ít nhất một phó giám đốc có năng lực quản lý, chỉ đạo và có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.	X	
2	Có ít nhất 10 cán bộ ra đề thi và giám khảo có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành CNTT trở lên, có kinh nghiệm trong công tác ra đề và chấm thi.	X	
3	Có đội ngũ giám thị, kỹ thuật viên đáp ứng yêu cầu sử dụng các thiết bị CNTT, âm thanh, hình ảnh phục vụ cho việc tổ chức thi và chấm thi.	X	
<b>III</b>	<b>Quy định về ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm</b>		
1	Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản	X	
a	Có số lượng tối thiểu 700 câu hỏi thi;	X	
b	Có đủ đại diện các nhóm kỹ năng của cả 06 mô đun quy định tại Phụ lục số 01 của Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.	X	
2	Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao	X	
a	Có số lượng tối thiểu 150 câu hỏi thi cho mỗi mô đun nâng cao;	X	
b	Có đủ đại diện các nhóm kỹ năng của mỗi mô đun nâng cao quy định tại Phụ lục số 02 của Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.	X	
<b>IV</b>	<b>Quy định về phần mềm thi trắc nghiệm</b>		
1	Có giao diện thân thiện, dễ cài đặt, sử dụng; có khả năng ngắt kết nối với các ứng dụng và thiết bị bên ngoài không liên quan đến nội dung thi.	X	
2	Cho phép thí sinh tự đăng nhập vào phần mềm để làm bài thi bằng mã dự thi cá nhân.	X	
3	Có phân hệ quản lý ngân hàng câu hỏi để cập nhật, bổ sung.	X	
4	Có thuật toán chọn ngẫu nhiên, đồng đều các câu hỏi ở các phần kiến thức khác nhau để tạo ra đề thi trắc nghiệm từ ngân hàng câu hỏi thi.	X	
5	Có các chức năng phụ trợ như đồng hồ đếm ngược, xem trước câu hỏi tiếp theo, thống kê câu hỏi đã trả lời, tự động đăng xuất và lưu trữ bài làm của thí sinh khi hết thời gian làm bài.	X	
6	Tự động chấm điểm bài thi trắc nghiệm, lưu trữ và thông báo kết quả trên màn hình hoặc in ra giấy ngay sau khi hết giờ làm bài thi hoặc khi thí sinh bấm nút "kết thúc".	X	
<b>V</b>	<b>Quy định về đề thi ứng dụng CNTT:</b>	X	
<b>VI</b>	<b>Ngân hàng câu hỏi thi và phần mềm quản lý thi quốc gia</b>		
<b>VII</b>	<b>Công tác chấm thi:</b>	X	
<b>VIII</b>	<b>Công tác quản lý và cấp phát chứng chỉ:</b>	X	
<b>IX</b>	<b>Chế độ báo cáo:</b>	X	
<b>X</b>	<b>Công tác lưu trữ hồ sơ:</b>	X	

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 5 năm 2018  
**GIÁM ĐỐC**